

QUYẾT ĐỊNH

**V/v ban hành Quy định về liên chính học thuật
trong hoạt động đào tạo và khoa học công nghệ của Trường Đại học Tây Bắc**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY BẮC

Căn cứ Quyết định số 39/2001/QĐ-TTg ngày 23/3/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Tây Bắc;

Căn cứ Luật sở hữu trí tuệ năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 173/QĐ-ĐHTB ngày 07/3/2022 của Trường Đại học Tây Bắc về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ Thạc sĩ của Trường Đại học Tây Bắc;

Căn cứ Quyết định số 1595/QĐ-ĐHTB ngày 30/12/2024 của Trường Đại học Tây Bắc về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 1119/QĐ-ĐHTB ngày 11/10/2022 của Trường Đại học Tây Bắc về việc ban hành Quy định biên soạn, lựa chọn, thẩm định, duyệt và sử dụng tài liệu giảng dạy, giáo trình giáo dục đại học của Trường Đại học Tây Bắc;

Căn cứ Nghị định số 109/2022/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 26/2021/TT-BGDĐT ngày 17/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trong các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 15/2024/TT-BGDĐT ngày 20/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quản lý đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Xét đề nghị của Trường phòng Đào tạo; Trường phòng KH-CN&HTQT.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về liên chính học thuật trong hoạt động đào tạo và khoa học công nghệ của Trường Đại học Tây Bắc” (có Quy định kèm theo).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trường các đơn vị thuộc và trực thuộc, viên chức, người học Trường Đại học Tây Bắc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 ;
- Lưu : VT, ĐT, KH-CN&HTQT.



**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TS. Đỗ Hồng Đức**

QUY ĐỊNH
VỀ LIÊM CHÍNH HỌC THUẬT TRONG HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO
VÀ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY BẮC
(Kèm theo Quyết định số: 924 /QĐ-ĐHTB ngày 01/ P/2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Bắc)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về việc tuân thủ liêm chính học thuật trong hoạt động đào tạo và khoa học công nghệ tại Trường Đại học Tây Bắc (sau đây gọi là *Trường* hoặc *Nhà trường*).
2. Quy định này áp dụng đối với các tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan đến hoạt động đào tạo và khoa học công nghệ của Nhà trường.
3. Quy định này chỉ áp dụng đối với các sản phẩm khoa học do Trường Đại học Tây Bắc công bố.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Các từ ngữ được dùng trong quy định này được hiểu như sau:

1. *Liêm chính học thuật* là hành vi trung thực, công bằng, minh bạch, trách nhiệm và tôn trọng trong hoạt động đào tạo và khoa học công nghệ (gọi chung là *hoạt động học thuật*).
 - a. *Trung thực* là đảm bảo tính chính xác về thông tin, nguồn gốc của thông tin về hoạt động học thuật.
 - b. *Công bằng* là đảm bảo lợi ích và cơ hội tham gia hoạt động học thuật tương xứng với vai trò, trách nhiệm và quyền của các bên liên quan.
 - c. *Minh bạch* là công khai các thông tin về hoạt động học thuật bằng phương thức thuận tiện nhất, kịp thời nhất cho các bên liên quan được biết.
 - d. *Trách nhiệm* là các bên liên quan phải chịu trách nhiệm về hoạt động và kết quả hoạt động học thuật của mình.
 - e. *Tôn trọng* là đảm bảo quyền sở hữu trí tuệ, lợi ích và sự ghi nhận đóng góp xứng đáng của các bên liên quan trong hoạt động học thuật.
 - g. Những hoạt động trái với những hành vi nêu trên bị coi là vi phạm liêm



chính học thuật.

2. *Hoạt động đào tạo* là các hoạt động liên quan đến việc giảng dạy và học tập nhằm cung cấp kiến thức, kỹ năng và phẩm chất cần thiết cho sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh.

3. *Hoạt động khoa học công nghệ* là các hoạt động nghiên cứu khoa học, nghiên cứu và triển khai thực nghiệm, nghiên cứu phát triển công nghệ, ứng dụng và chuyển giao công nghệ, cung cấp dịch vụ khoa học công nghệ và các hoạt động sáng tạo khác nhằm phát triển khoa học công nghệ.

4. *Nhiệm vụ khoa học công nghệ* là các đề tài, dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ khác được thực hiện bằng nguồn ngân sách nhà nước; kinh phí của đơn vị hợp tác, tổ chức phi chính phủ và các nguồn kinh phí khác do Nhà trường quản lý.

5. *Người nghiên cứu* là các nhà khoa học, giảng viên, người học và cộng tác viên tham gia giảng dạy, học tập hoặc thực hiện đề tài, đề án, dự án hay nhiệm vụ khoa học công nghệ hoặc các hoạt động khác có liên quan.

6. *Sản phẩm phục vụ đào tạo* là sản phẩm được tạo ra trong quá trình tổ chức đào tạo bao gồm giáo trình, sách tham khảo, luận án tiến sĩ, luận văn thạc sĩ, khoá luận tốt nghiệp, đồ án tốt nghiệp.

7. *Sản phẩm khoa học công nghệ* là kết quả của hoạt động khoa học công nghệ trong đó bao gồm các công bố khoa học (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sách/chương sách chuyên khảo, sản phẩm sở hữu trí tuệ) và các sản phẩm khác.

8. *Đạo văn* là việc sử dụng các ý tưởng, đoạn văn, số liệu hoặc tài sản trí tuệ của người khác mà không trích dẫn.

9. *Tự đạo văn* là việc sử dụng đoạn văn, số liệu của mình đã công bố trước đó vào công bố khoa học mới của chính mình mà không trích dẫn nguồn.

10. *Gian lận* là hành vi sử dụng các hình thức, thủ đoạn gian dối, ngụy tạo hoặc trình bày, thể hiện không đúng sự thật về hoạt động học thuật.

11. *Bịa đặt* là hành vi cố ý trình bày và báo cáo những thông tin, dữ liệu sai lệch so với thông tin, dữ liệu của nguồn trích dẫn hoặc tự tạo ra nguồn trích dẫn, thông tin, dữ liệu không có thật, không có căn cứ.

12. *Ngụy tạo* là hành vi nhào nặn, cắt xén dữ liệu, kết quả nghiên cứu để phù hợp với ý đồ chủ quan của mình hoặc người khác.

13. *Mức độ tương đồng* là chỉ số thể hiện mức độ giống nhau, trùng lặp về câu chữ của một văn bản với một văn bản khác trong cơ sở dữ liệu được kiểm tra.

14. *Xung đột lợi ích* là tình huống mà trong đó lợi ích của người nghiên cứu hoặc người thân thích của họ tác động hoặc sẽ tác động không đúng đến việc thực hiện nhiệm vụ.

Điều 3. Mục tiêu liên chính học thuật

1. Quy định này nhằm xây dựng chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, nâng cao nhận thức và tinh thần trách nhiệm về liên chính học thuật trong hoạt động đào tạo và khoa học công nghệ.

2. Nâng cao danh tiếng, uy tín học thuật của Nhà trường trong các hoạt động đào tạo và khoa học công nghệ.

Điều 4. Nguyên tắc chung về việc thực hiện liên chính học thuật

1. Tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật và các quy định của Nhà trường.

2. Đảm bảo tính trung thực, minh bạch và tin cậy trong tổ chức thực hiện các hoạt động đào tạo và khoa học công nghệ.

3. Mọi tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến hoạt động đào tạo, khoa học công nghệ và các hoạt động khác đều có trách nhiệm tuân thủ nghiêm ngặt quy định về liên chính học thuật, trách nhiệm giải trình, đồng thời giám sát, phát hiện vi phạm liên chính học thuật, báo cáo Hiệu trưởng xử lý theo quy định.

4. Cán bộ, giảng viên của Nhà trường có trách nhiệm hướng dẫn, hỗ trợ các bên liên quan tuân thủ liên chính học thuật; nêu gương, giáo dục cho người học về liên chính học thuật.

Chương II
CÁC QUY TẮC LIÊM CHÍNH HỌC THUẬT
Mục 1
QUY TẮC LIÊM CHÍNH TRONG HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO

Điều 5. Liêm chính trong học tập

1. Thực hiện trích dẫn nguồn tài liệu tham khảo chính xác, rõ ràng, minh bạch.
2. Chọn lọc tài liệu tham khảo, chỉ sử dụng các nguồn tài liệu chính thống, uy tín, hợp pháp. Đối với nguồn trích dẫn từ tài liệu điện tử, cần thể hiện rõ đường liên kết đến đúng nội dung và ngày truy cập.
3. Cam kết trung thực về dữ liệu, kết quả công bố, nguồn tài liệu trong sản phẩm học thuật.
4. Lời cảm ơn trong sản phẩm học thuật phải thể hiện trung thực các thông tin về đơn vị, cá nhân đóng góp, hỗ trợ cho sản phẩm học thuật.
5. Không hỗ trợ người khác thực hiện hành vi vi phạm liêm chính học thuật dưới bất kỳ hình thức nào.
6. Tuân thủ các nguyên tắc trong hoạt động nhóm, không sử dụng kết quả làm việc của nhóm trong các sản phẩm cá nhân khi chưa được sự đồng ý của các thành viên.
7. Thực hiện đúng quy định, quy trình về thi, kiểm tra của Nhà trường.
8. Không được giả mạo hồ sơ hoặc sử dụng hồ sơ không hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Liêm chính trong giảng dạy và đánh giá kết quả học tập

1. Thực hiện trích dẫn nguồn tài liệu tham khảo chính xác, rõ ràng, minh bạch.
2. Giảng dạy, hướng dẫn người học tự học đúng chương trình, nội dung, kế hoạch theo đề cương chi tiết học phần đã công bố.
3. Không hỗ trợ đồng nghiệp, người học, cá nhân khác thực hiện hành vi vi phạm liêm chính học thuật.
4. Công bằng trong giảng dạy và giáo dục, đánh giá đúng thực chất năng lực của người học.

Điều 7. Kiểm tra liêm chính học thuật trong học tập, giảng dạy và đánh giá kết quả học tập

1. Kiểm tra liêm chính đối với sản phẩm học thuật trong học tập.
 - a) Thông qua nhận xét và đánh giá của người hướng dẫn, hội đồng chuyên môn, các phòng chức năng.
 - b) Thông qua các công cụ hỗ trợ kiểm tra trùng lặp dữ liệu của Nhà trường.
 - c) Thông qua kết quả xác minh khi tiếp nhận thông tin phản ánh từ người học và các bên liên quan.
 - d) Các hình thức khác được Nhà trường phê duyệt.

2. Kiểm tra liên chính đối với sản phẩm học thuật trong giảng dạy.

a) Thông qua nhận xét và đánh giá của Hội đồng Khoa học và Đào tạo, hội đồng chuyên môn, của các phòng chức năng.

b) Thông qua các công cụ hỗ trợ kiểm tra trùng lặp dữ liệu của Nhà trường.

c) Khi tiếp nhận thông tin phản ánh từ người học và các bên liên quan.

d) Các hình thức khác được Nhà trường phê duyệt.

Mục 2

QUY TẮC LIÊN CHÍNH TRONG HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

Điều 8. Liêm chính trong đề xuất và tham gia tuyển chọn đề xuất nhiệm vụ khoa học công nghệ

1. Không sao chép, lấy lại ý tưởng của người khác làm đề xuất của mình.

2. Không sử dụng một nhiệm vụ đã được phê duyệt ở đơn vị này để tham gia tuyển chọn, nhận tài trợ ở đơn vị khác.

3. Không tự đưa tên người khác hoặc giả mạo chữ ký trong danh sách thành viên nghiên cứu khi chưa được sự đồng ý của người đó hoặc trên thực tế người đó không tham gia vào nhiệm vụ khoa học công nghệ.

4. Không sử dụng quyền lực, mối quan hệ hay vật chất để tác động vào việc tuyển chọn, dẫn đến sự cạnh tranh không lành mạnh trong quá trình tuyển chọn.

Điều 9. Liêm chính trong quá trình thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ

1. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ nội dung theo thuyết minh đã được phê duyệt và tuân thủ đúng các quy định quản lí.

2. Thực hiện đầy đủ các yêu cầu về đạo đức trong nghiên cứu (thông qua Hội đồng đạo đức trong nghiên cứu khoa học khi các nghiên cứu được thực hiện trên con người hoặc có liên quan trực tiếp tới con người và một số động vật có xương sống như khỉ, chó, thỏ, chuột,...).

3. Không bịa đặt, ngụy tạo đối tượng, khách thể, dữ liệu nghiên cứu.

4. Minh bạch trong thực hiện nghiên cứu, có trách nhiệm giải trình đầy đủ kết quả nghiên cứu với các bên liên quan khi được cấp có thẩm quyền yêu cầu.

5. Tôn trọng sự đóng góp vào kết quả nghiên cứu, các sản phẩm khoa học của các khách thể, những người hỗ trợ và các bên liên quan.

Điều 10. Liêm chính trong báo cáo khoa học và công bố khoa học

1. Không được đạo văn hoặc tự đạo văn, luôn tuân thủ đúng quy định về trích dẫn trong báo cáo và công bố khoa học.

2. Trung thực với kết quả nghiên cứu thu được, không bịa đặt và ngụy tạo thông tin, dữ liệu trong báo cáo và công bố khoa học.

3. Ghi nhận đầy đủ sự đóng góp của tất cả thành viên trong quá trình nghiên cứu, không sử dụng kết quả nghiên cứu khi chưa được sự đồng ý của các thành viên.

4. Phải có ý kiến của các đồng tác giả về việc ghi hay không ghi tên của họ trong các ấn phẩm khoa học nếu không có thỏa thuận nào khác, đảm bảo quyền tác giả và sở hữu trí tuệ theo quy định.

5. Không mua bán sản phẩm khoa học công nghệ, không cho người khác đứng tên cùng khi người đó không có đóng góp vào kết quả nghiên cứu.

6. Đối với các tác giả đang công tác tại Trường Đại học Tây Bắc, phải ghi tên và địa chỉ liên hệ là Trường Đại học Tây Bắc trên công bố khoa học; có thể có thêm tên địa chỉ của đơn vị khác khi có hợp đồng nghiên cứu/ đi học/ biệt phái,... nếu Trường Đại học Tây Bắc đồng ý.

7. Có trách nhiệm tìm hiểu kỹ về tạp chí, nhà xuất bản trước khi gửi bản thảo, không gửi bản thảo trên các tạp chí mạo danh (hijacked - các tạp chí chiếm đoạt tên gọi, tên miền hoặc mã số tiêu chuẩn quốc tế ISSN của tạp chí học thuật hợp pháp), săn mồi (predatory - tạp chí được thành lập với mục đích thu tiền của tác giả để đăng bài, thu phí đăng bài từ tác giả nhưng không đánh giá chất lượng bản thảo cũng như không cung cấp các dịch vụ biên tập và xuất bản mà các tạp chí khoa học chính thống cung cấp).

8. Ghi nhận đầy đủ trong báo cáo, công bố khoa học sự tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân theo quy định.

9. Công khai các xung đột lợi ích có thể ảnh hưởng đến độ tin cậy của các công bố khoa học.

Điều 11. Liêm chính trong phản biện, đánh giá hoạt động khoa học công nghệ

1. Không phản biện, đánh giá các nhiệm vụ khoa học công nghệ khi thấy không phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ của mình.

2. Phản biện, đánh giá một cách nghiêm túc, công tâm, trung thực, khách quan.

3. Không thiên vị, không trù dập trong quá trình phản biện, đánh giá; không để quan hệ cá nhân, lợi ích nhóm, lợi ích vật chất chi phối kết quả phản biện, đánh giá.

4. Tác giả của nội dung được phản biện cần có tinh thần cầu thị, tiếp nhận ý kiến phản biện, đánh giá một cách khách quan; phản hồi chấp nhận hoặc không chấp nhận các ý kiến phản biện.

5. Bảo mật thông tin phản biện, đánh giá theo quy định.

Điều 12. Liêm chính trong hoạt động chuyển giao kết quả học thuật và sản phẩm khoa học công nghệ

1. Các kết quả học thuật nhận kinh phí từ các nguồn ngoài ngân sách nhà nước cần thực hiện theo cam kết trong hợp đồng ký giữa các bên liên quan.

2. Hoạt động chuyển giao kết quả học thuật hay sản phẩm khoa học công nghệ hình thành từ các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước phải tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

3. Việc chuyển giao kết quả học thuật và sản phẩm khoa học công nghệ phải được các cấp thẩm quyền cho phép.

Điều 13. Kiểm tra liêm chính học thuật trong hoạt động khoa học công nghệ

1. Thông qua các hội đồng nghiệm thu.

2. Thông qua các công cụ hỗ trợ kiểm tra trùng lặp dữ liệu của Nhà trường, từ giai đoạn đề xuất, xét duyệt đến sản phẩm cuối cùng.

3. Sử dụng các phần mềm, công cụ kiểm tra mức độ trùng lặp.

4. Các hình thức kiểm tra khác được Nhà trường phê duyệt.

Mục 3

QUY TẮC LIÊM CHÍNH TRONG SỬ DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC TRONG ĐÀO TẠO, KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

Điều 14. Liêm chính khi sử dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động đào tạo và khoa học công nghệ

1. Người nghiên cứu có thể sử dụng trí tuệ nhân tạo (*Artificial Intelligence*, viết tắt là *AI*) trong hoạt động đào tạo và khoa học công nghệ nhưng phải đảm bảo tính chính xác và các quy định liên quan của các thông tin được công bố.

2. Không cung cấp các thông tin là bí mật của Nhà trường, của quốc gia và các thông tin khác cần bảo mật cho AI.

Điều 15: Liêm chính trong đề xuất sáng kiến

1. Không sao chép đề xuất sáng kiến của người khác thành đề xuất của mình.

2. Xác định đúng chủ sở hữu sáng kiến; không tự đưa tên cá nhân, tổ chức vào danh sách người thụ hưởng sáng kiến khi chưa được sự đồng ý của họ.

3. Hội đồng sáng kiến có trách nhiệm, công tâm, khách quan, không thiên vị trong đánh giá, xét, công nhận sáng kiến; không để quan hệ cá nhân, lợi ích nhóm, lợi ích vật chất chi phối khi đánh giá, xét, công nhận sáng kiến.

Điều 16. Liêm chính trong khen thưởng, tài chính khoa học

1. Tác giả, đồng tác giả không được tự ý lấy sản phẩm của tập thể tác giả để đăng kí dự thi, xét khen thưởng khi chưa có sự đồng ý của các tác giả khác.
2. Không bịa đặt, ngụy tạo thông tin, kết quả nghiên cứu để được xét khen thưởng.
3. Minh bạch, rõ ràng về tài chính trong nghiên cứu, trong khen thưởng.
4. Không mạo danh chữ kí người khác trong hồ sơ thanh quyết toán tài chính các nhiệm vụ khoa học công nghệ.

Chương III
TRÁCH NHIỆM VÀ THẨM QUYỀN XỬ LÝ VI PHẠM
LIÊM CHÍNH HỌC THUẬT

Điều 17. Trách nhiệm xử lý hành vi vi phạm liêm chính trong học thuật

1. Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế là đầu mối tiếp nhận và xử lý thông tin liên quan đến các hành vi vi phạm trong hoạt động khoa học công nghệ.
2. Phòng Đào tạo là đầu mối tiếp nhận và xử lý thông tin liên quan đến các hành vi vi phạm trong hoạt động đào tạo.

Điều 18. Quy trình xử lý vi phạm liêm chính học thuật

Khi nhận được thông tin chứa đựng nội dung có dấu hiệu vi phạm liêm chính học thuật trong hoạt động đào tạo và khoa học công nghệ do Nhà trường chủ trì, phối hợp có liên quan đến đơn vị, cá nhân thuộc Nhà trường quản lý thì quy trình xử lý cụ thể như sau:

1. Phòng đầu mối có trách nhiệm thu thập tài liệu, minh chứng liên quan (nếu có) và tổ chức buổi làm việc với các cá nhân, đại diện tổ chức có liên quan để xác minh thông tin. Các buổi làm việc phải được lập biên bản đầy đủ và có đủ chữ ký của các bên tham gia.
2. Lập hồ sơ báo cáo Hiệu trưởng. Hồ sơ bao gồm: Tờ trình mô tả sự việc, biên bản làm việc, tài liệu, minh chứng (nếu có).
3. Trong trường hợp vi phạm các quy tắc liêm chính học thuật được quy định trong văn bản này, phòng đầu mối đề xuất Hiệu trưởng thành lập Hội đồng đánh giá liêm chính học thuật.

Điều 19. Hội đồng liêm chính học thuật

1. Hiệu trưởng ban hành quyết định thành lập Hội đồng đánh giá liêm chính học thuật cấp Trường theo đề xuất của phòng đầu mối.
2. Cơ cấu, tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng đánh giá liêm chính học thuật.

a. Về cơ cấu

Hội đồng đánh giá liêm chính học thuật có từ 09 đến 11 thành viên; bao gồm: 01 Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch (nếu có), 01 Thư ký và các Ủy viên. Trong đó, Chủ tịch, Phó Chủ tịch là đại diện Lãnh đạo Trường; Thư ký là lãnh đạo Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế hoặc lãnh đạo Phòng Đào tạo; các Ủy viên là đại diện lãnh đạo các khoa, phòng hoặc chuyên gia, nhà khoa học uy tín.

b. Tiêu chuẩn của các thành viên tham gia Hội đồng

- Có phẩm chất, đạo đức tốt; công tâm, minh bạch, có trách nhiệm cao, có năng lực chuyên môn phù hợp; có uy tín cao trong chuyên môn và khoa học.
- Không phải là người thân (bố ruột, mẹ ruột, anh, chị, em ruột, chồng, con đẻ) của người bị xử lý vi phạm.

c. Chức năng, nhiệm vụ, nguyên tắc của Hội đồng

- Chức năng: Tư vấn cho Hiệu trưởng các giải pháp hữu hiệu đối với các hành vi vi phạm liêm chính học thuật.

- Nhiệm vụ: Thực hiện nhiệm vụ thẩm định, đánh giá, xác định mức độ vi phạm về liêm chính học thuật.

- Nguyên tắc: Chủ tịch Hội đồng triệu tập phiên họp toàn thể Hội đồng. Hội đồng chỉ tiến hành họp khi có mặt ít nhất 2/3 thành viên, trong đó có Chủ tịch (hoặc Phó chủ tịch được Chủ tịch ủy quyền) và Thư ký Hội đồng. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc thảo luận và đồng thuận với ít nhất 1/2 thành viên có mặt đồng ý bằng hình thức bỏ phiếu hoặc biểu quyết. Chủ tịch Hội đồng ban hành thông báo kết luận phiên họp.

Điều 20: Quy định về mức độ tương đồng trong báo cáo, công bố khoa học

Nhà trường sử dụng phần mềm hiện hành để rà soát mức độ tương đồng của sản phẩm theo khuyến cáo của hãng.

1. Mức độ tương đồng $\leq 20\%$ và mức trùng lặp từ một nguồn duy nhất $\leq 5\%$.

2. Loại trừ mục lục, tài liệu tham khảo, thuật ngữ chuyên ngành và trích dẫn đúng quy định.

Điều 21. Các hình thức xử lý vi phạm liêm chính học thuật

Tùy vào mức độ vi phạm, tổ chức hoặc cá nhân vi phạm liêm chính học thuật sẽ bị xử lý như sau:

a. Nhắc nhở, yêu cầu khắc phục.

b. Thông báo bằng văn bản cho cơ quan, đơn vị quản lý trực tiếp.

c. Hủy các kết quả đã được công nhận, nghiệm thu.

d. Thu hồi danh hiệu thi đua, khen thưởng liên quan tới vi phạm liêm chính học thuật.

đ. Không xem xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng trong thời hạn 1 năm kể từ khi có kết luận chính thức về hành vi vi phạm liêm chính học thuật.

e. Các hình thức khác thực hiện theo quy định của pháp luật.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 22. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Phòng Đào tạo có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị trong toàn trường thực hiện Quy định này.
2. Các đơn vị trong toàn trường có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy định này đến toàn thể viên chức, giảng viên và người học.

Điều 23. Điều khoản thi hành

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày kí. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, chưa hợp lí, cần điều chỉnh bổ sung, các đơn vị, cá nhân gửi nội dung về Nhà trường qua hai phòng đầu mối (Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Phòng Đào tạo) để tổng hợp, báo cáo Hiệu trưởng xem xét, quyết định. / *tb* *uk*



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TS. Đỗ Hồng Đức